

Bản án số: 42/2017/HS-PT
Ngày: 07-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Ông Trần Hữu Sỹ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Công Lý - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 07/7/2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2017/TLPT- HS ngày 24 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo Diệp Thị H; do có kháng cáo của bị cáo Diệp Thị H, những người bị hại bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HS - ST ngày 14/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Diệp Thị H; Sinh ngày 10/8/1963

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Không tôn giáo; Con ông: Diệp Dương X (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); chồng là Nguyễn Thanh L (đã chết), có 06 người con (Lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993). Tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại có kháng cáo:

1. Bà Hà Thị V, sinh năm 1945; Trú tại: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bà Lê Thị Bích L, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn B, xã H, huyện Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Bà Trần Thị S, sinh năm 1956; Trú tại: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có những người bị hại bà Hoàng Thị L, bà Ngô Thị L, ông Lê Quang H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng những người này không kháng cáo, án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2011, ông Hoàng Phi C do có mối quan hệ quen biết từ trước với Diệp Thị H nên đã rủ H cùng đi tuyên truyền nhằm mục đích tìm, tư vấn cho những ai có nhu cầu đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài để giới thiệu về cho Tổng Công ty P và Công ty CPĐTTHTQT L là các Công ty mà ông C giới thiệu, nơi ông đang hợp tác đưa người đi xuất khẩu lao động, H đồng ý. Sự giao ước của ông C và H chỉ thể hiện bằng lời nói mà không có sự hợp đồng nào, H có trách nhiệm tìm người có nhu cầu đi xuất khẩu lao động rồi báo lại cho ông C, còn việc làm thủ tục và ký kết hợp đồng với người lao động sẽ do Công ty trực tiếp thực hiện sau khi được ông C giới thiệu đối tượng về, H không được yêu cầu người lao động nộp tiền, không được thu tiền của người lao động. Lợi dụng sự hợp tác đó, khi tiếp xúc với một số hộ dân ở huyện T, cụ thể là gia đình bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S, bà Ngô Thị L, bà Hoàng Thị L, ông Lê Quang H, H đã đưa ra các thông tin không đúng với sự thật làm cho người dân tin tưởng như: H là người của Tổng Công ty P, Công ty này được phép đưa người đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, đã làm hồ sơ cho nhiều người đi xuất khẩu lao động; H đưa giấy phép phê duyệt của tổng Công ty cho họ xem để tạo niềm tin. H còn nói cho họ biết trong thời gian từ 01 tháng đến 03 tháng sẽ trả lại tiền cả gốc và lãi cho họ nếu quá thời gian hạn. Công việc sẽ ổn định với mức lương từ 22.000.000đồng đến 50.000.000đồng/tháng, ngoài ra còn những khoản phụ khác. Nếu đi Malaysia thì hết khoảng từ 25.000.000đồng đến 27.000.000đồng, nếu đi Nhật Bản thì hết 90.000.000đồng đến 130.000.000đồng. Bằng thủ đoạn trên, Diệp Thị H đã nhận hồ sơ và thu tiền đặt cọc của 06 hộ dân trên địa bàn huyện T với tổng số tiền là 475.600.000đồng, cụ thể:

Bà Hoàng Thị L số tiền là 20.000.000 đồng vào ngày 03/7/2013 để làm hồ sơ cho con trai là Nguyễn Xuân H đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc.

Ông Lê Quang H số tiền là 21.000.000 đồng vào ngày 13/7/2013 để làm hồ sơ cho con trai là Lê Văn T đi xuất khẩu ở Rumani.

Bà Ngô Thị L hai lần với tổng số tiền là 117.600.000 đồng để làm hồ sơ cho con gái là Đậu Thị Minh H đi xuất khẩu lao động ở Úc.

Bà Hà Thị V số tiền là 105.000.000 đồng vào ngày 19/12/2014 để làm hồ sơ cho con trai là Nguyễn Huy H đi xuất khẩu lao động ở Canada. Lần thứ nhất vào ngày 27/01/2015 giao 60.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 17/04/2015 giao 40.000.000 đồng. Bà Lê Thị Bích L hai lần với tổng số tiền là 107.000.000 đồng để làm hồ sơ cho con trai là Từ Xuân H đi xuất khẩu lao động ở Canada.

Khi thu tiền đặt cọc của những người nói trên, H đã viết giấy vay tiền để giao cho những người bị hại, sau đó H nói với ông C là tiền khách hàng đặt cọc để chuyển về Công ty và đã chuyển cho ông C 284.370.000đồng, trong đó: của bà Hà Thị V 90.000.000đồng và của bà Lê Thị Bích L 104.370.000đồng. Sau khi nhận tiền từ H, ông C đã chuyển toàn bộ số tiền này vào tài khoản của anh Phạm Xuân Đ và chị Nguyễn Thị Xuân H để nhờ chuyển về Công ty nhưng hai người này không chuyển về Công ty, vì hai người này không phải là người của Công ty CPĐTHTQT L cũng không phải là người của Tổng Công ty P. Quá trình điều tra ông Hoàng Phi C đã rút lại tiền và trả lại toàn bộ số tiền 284.370.000 đồng cho Diệp Thị H. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn đã yêu cầu Diệp Thị H nộp lại toàn bộ số tiền nói trên để trả lại những người bị hại, nhưng H không nộp mà đã dùng số tiền trên để trả lại cho chị Ngô Thị L 117.600.000đồng; trả cho ông Lê Quang H 16.000.000đồng và trả cho bà Hoàng Thị L 14.000.000đồng, số còn lại Diệp Thị H đã sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và trả lại cho bà Trần Thị S 01 quyển sổ hộ chiếu mang tên Nguyễn Tiến H, sinh ngày 15/01/1984 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 20/01/2015, sổ hộ chiếu B9881291; trả cho bà Hà Thị V 01 quyển hộ chiếu mang tên Nguyễn Huy H, sinh ngày 06/7/1991 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 27/12/2014, sổ hộ chiếu B9874839; trả cho bà Lê Thị Bích L 01 quyển hộ chiếu mang tên Từ Xuân H, sinh ngày 12/01/1988 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 14/01/2014, sổ hộ chiếu B8711207.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho một số người bị hại, gồm bà Ngô Thị L số tiền 117.600.000đồng; ông Lê Quang H số tiền 16.000.000đồng và bà Hoàng Thị L số tiền 14.000.000đồng. Cho đến thời điểm xét xử bà L và bà Hoàng Thị L không có yêu cầu bồi thường thêm. Riêng ông Lê Quang H yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 5.000.000đồng. Những người bị hại gồm bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L và bà Trần Thị S chưa được bồi thường nên có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Quá trình điều tra, Diệp Thị H thỏa thuận bồi thường cho những người bị hại với số tiền là bà Hà Thị V: 118.908.000đồng; bà Lê Thị Bích L: 130.000.000đồng và bà Trần Thị S 135.147.000đồng. Trước khi mở phiên tòa, Diệp Thị H đã đến nộp tại Cục Thi hành án dân sự số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường tiếp cho những người bị hại.

Cáo trạng số 41/VKS - KT ngày 29/8/2016 của Viện Kiểm Sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Diệp Thị H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm số 01/2017/HSST ngày 14/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Diệp Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Diệp Thị H 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự ; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tuyên buộc người phải thi hành án phải chịu suất khi chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự.

Ngày 23/02/2017 bị cáo Diệp Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có thời gian, điều kiện khắc phục hậu quả, trả lại đầy đủ số tiền cho các người bị hại.

Ngày 28/02/2017 những người bị hại bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S đều có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt tù đối với bị cáo Diệp Thị H và yêu cầu bị cáo Diệp Thị H phải bồi thường đầy đủ số tiền còn lại cho các gia đình như bản án sơ thẩm đã quyết định.

Ngày 28/4/2017 những người bị hại bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S đều có Biên nhận tiền giữa các bà với bị cáo Diệp Thị H; đơn xin rút đơn kháng cáo và đơn xin giảm nhẹ hình phạt, vì ngày 28/04/2017 bị cáo Diệp Thị H đã bồi thường một phần cho mỗi gia đình với số tiền là 30.000.000 đồng, tổng cộng 03 người là 90.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo Diệp Thị H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện VKSND tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, để sửa án sơ thẩm, giảm mức hình phạt cho bị cáo Diệp Thị H từ 2- 3 năm tù. Chấp nhận việc rút kháng cáo của những người bị hại bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S, không xem xét kháng cáo của các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Diệp Thị H đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, việc bị cáo Diệp Thị H bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Diệp Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo Diệp Thị H 07 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên trong khi chờ xét xử phúc thẩm bị cáo đã tiếp tục bồi thường thêm cho bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S mỗi người 30.000.000 đồng nữa, tổng cộng 90.000.000 đồng và thỏa thuận cam kết sẽ trả tiếp số tiền còn lại đầy đủ cho các bị hại trong thời gian ngắn nên ngày 28/4/2017 bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S thay đổi nội dung

kháng cáo và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Diệp Thị H được hưởng án treo, vì bị cáo đã ăn năn hối cải, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, chồng đã chết, đông con nhưng bị cáo vẫn cố gắng khắc phục thêm một phần hậu quả. Bị cáo còn nộp thêm một giấy xác nhận Huy chương kháng chiến hạng nhất của chị gái. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo của những người bị hại đã kháng cáo và kháng cáo của bị cáo để áp dụng thêm khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội trở lại cộng đồng làm ăn để tiếp tục khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Vì bị cáo đã bồi thường thêm cho một số bị hại nên án phúc thẩm sửa lại phần bồi thường đối với các bị hại đó và tuyên rõ việc xử lý khoản tiền bị cáo đã nộp trước tại Chi cục Thi hành án Thị xã Ba Đồn. Nghĩa vụ chậm thi hành án của án sơ thẩm cũng được sửa lại theo đúng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kháng cáo của bị cáo Diệp Thị H được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Diệp Thị H, của những người bị hại là bà Hà Thị V, bà Lê Thị Bích L, bà Trần Thị S để sửa bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Diệp Thị H 4 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Sửa án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Diệp Thị H phải bồi thường tiếp cho bà Lê Thị Bích L số tiền 100.000.000 đồng; bồi thường cho bà Hà Thị V số tiền 88.908.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị S số tiền 105.147.000 đồng; bồi thường cho ông Lê Quang H số tiền 5.000.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000 đồng bị cáo H đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã Ba Đồn để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường cho Diệp Thị H.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Diệp Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND Tx Ba Đồn;
- Chi cục THA Tx Ba Đồn ;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VP, án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên